

## Tuần 19

Thứ hai ngày 29 tháng 12 năm 2014

### Buổi sáng:

### Tập đọc

## **Bốn anh tài**

(Truyện cổ dân tộc Tày)

### I.Mục tiêu:

- Đọc đúng các từ ngữ câu đoạn bài. Đọc liền mạch các tên riêng: Năm Tay Đóng Cọc, Lấy Tai Tát Nước, Móng Tay Đục Máng.
- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể khá nhanh, nhấn giọng những từ ngữ ca ngợi tài năng, sức khỏe, nhiệt thành làm việc nghĩa của bốn cậu bé.
- Hiểu nội dung: Ca ngợi sức khỏe, tài năng, lòng nhiệt thành làm việc nghĩa của bốn anh em Cầu Khây.

### II.Đồ dùng dạy - học:

Tranh minh họa SGK.

### III.Các hoạt động dạy và học:

#### **A.Mở đầu:**

Giới thiệu 5 chủ điểm của sách Tiếng Việt 4 tập II.

#### **B.Dạy bài mới:**

##### **1.Giới thiệu:**

##### **2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:**

###### *a.Luyện đọc:*

- GV kết hợp sửa sai, giải nghĩa từ và hướng dẫn cách nghĩ.
- GV đọc diễn cảm toàn bài.

###### *b. Tìm hiểu bài:*

? Sức khỏe và tài năng của Cầu Khây có gì đặc biệt

? Chuyện gì đã xảy ra với quê hương Cầu Khây

? Cầu Khây lên đường đi trừ diệt yêu tinh cùng với những ai

? Mỗi người bạn của Cầu Khây có tài năng gì

HS: Nói tiếp nhau đọc 5 đoạn của bài.

HS: Luyện đọc theo cặp.

-2 em đọc cả bài.

-Đọc thầm từng đoạn và trả lời câu hỏi:

- Cầu Khây nhỏ người nhưng ăn 1 lúc hết chín chõ xôi, 10 tuổi sức đã bằng trai 18, 15 tuổi đã tinh thông võ nghệ.

- Yêu tinh xuất hiện, bắt người và súc vật khiến làng bản tan hoang, nhiều nơi không còn ai sống sót.

- Cùng 3 bạn:Năm Tay Đóng Cọc, Lấy Tai Tát Nước và Móng Tay Đục Máng.

- Năm Tay Đóng Cọc có thể dùng tay làm vỏ đóng cọc. Lấy Tai Tát Nước có thể dùng tai để tát nước. Móng Tay Đục Máng có thể đục gỗ thành lòng

? Câu chuyện ca ngợi điều gì

c. Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:

- GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm đoạn văn trên bảng phụ:
- GV đọc mẫu đoạn văn để làm mẫu.

- GV sửa chữa, uốn nắn.

3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học và chuẩn bị bài sau.

máng dẫn nước vào ruộng.

- Ca ngợi sức khỏe, tài năng, nhiệt thành làm việc nghĩa cứu dân lành của 4 anh em Cầu Khây.

- Từng cặp HS đọc diễn cảm.

- 1 vài em thi đọc trước lớp.

## Toán

### *Ki - lô - mét vuông*

#### I. Mục tiêu:

- Giúp HS hình thành biểu tượng về đơn vị đo diện tích ki lô mét vuông.
- Biết đọc, viết đúng các đơn vị đo diện tích theo đơn vị  $\text{km}^2$ .  
Biết  $1 \text{ km}^2 = 1\,000\,000 \text{ m}^2$  và ngược lại.
- Biết giải đúng 1 số bài toán có liên quan đến các đơn vị đo diện tích  $\text{cm}^2$ ,  $\text{dm}^2$ ,  $\text{m}^2$ , và  $\text{km}^2$ .

#### II. Các hoạt động dạy - học:

##### *1. Giới thiệu:*

- GV giới thiệu: Để đo diện tích lớn như diện tích thành phố, khu rừng người ta thường dùng đơn vị đo diện tích ki - lô - mét vuông.

- GV dựa vào đồ dùng dạy học để giới thiệu: Ki- lô - mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1 km.

- GV giới thiệu cách đọc và cách viết ki - lô - mét vuông:

+ Ki- lô - mét vuông được viết tắt:  $\text{km}^2$ .

- GV giới thiệu  $1 \text{ km}^2 = 1\,000\,000 \text{ m}^2$ .

HS: Nhắc lại.

##### *2. Thực hành:*

+ Bài 1:

- Cả lớp cùng GV nhận xét, chữa bài.

$921 \text{ km}^2$ ,  $2000 \text{ km}^2$ ,  $509 \text{ km}^2$ ,  $320000 \text{ km}^2$ .

+ Bài 2. Cho HS nhắc lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích.

$1 \text{ km}^2 = 1\,000\,000 \text{ m}^2$

HS: Đọc kỹ yêu cầu và tự làm.

- Lớp làm vở, 2 em làm bảng.

- Lớp làm vở, 2 em làm bảng.

- Nhận xét bài làm của bạn.

$1 \text{ m}^2 = 100 \text{ dm}^2$

$$1000000 \text{ m}^2 = 1 \text{ km}^2$$

$$32 \text{ m}^2 49 \text{ dm}^2 = 3249 \text{ dm}^2$$

-Chữa bài và nhận xét.

+ Bài 3: Y/c HS nhắc lại cách tính diện tích hình chữ nhật.

$$5 \text{ km}^2 = 5\,000\,000 \text{ m}^2$$

$$2\,000\,000 \text{ m}^2 = 2 \text{ km}^2$$

$$S = a \times b$$

-HS tự làm bài và trình bày lời giải bài toán.

Một em làm bảng nhóm.

Dán bảng và trình bày.

Diện tích của khu rừng hình chữ nhật là:

$$3 \times 2 = 6 \text{ (km}^2\text{)}$$

Đáp số: 6 km<sup>2</sup>.

-Nhận xét và chữa bài.

+ Bài 4: GV yêu cầu HS đọc kỹ đề bài.

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

- 2 HS lên bảng chữa bài.

- GV cùng cả lớp nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

a.Diện tích phòng học là: 40 m<sup>2</sup>

b.Diện tích nước Việt Nam là: 330 991 km<sup>2</sup>.

3.Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học.Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

## Lịch sử

### *nước ta cuối thời trần*

#### I.Mục tiêu:

Học xong bài này HS biết:

- Các biểu hiện suy yếu của nhà Trần vào giữa thế kỷ XIV.
- Vì sao nhà Hồ thay nhà Trần.

#### II.Đồ dùng dạy - học:

Tranh minh họa SGK. Phiếu học tập.

#### III.Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

##### *1.Hoạt động 1: Thảo luận nhóm.*

- GV chia nhóm, phát phiếu học tập cho các nhóm. Nội dung phiếu ghi các câu hỏi sau:

+ Vua quan nhà Trần sống như thế nào?

+ Những kẻ có quyền thế đối xử với dân ra sao?

+ Cuộc sống của nhân dân như thế nào?

+ Thái độ phản ứng của nhân dân với triều đình ra sao?

+ Cuộc sống của nhân dân như thế nào?

+ Nguy cơ ngoại xâm như thế nào?

##### *2.Hoạt động 2: Làm việc cả lớp:*

HS: Thảo luận theo nhóm để trả lời câu hỏi.

- Đại diện các nhóm lên báo cáo kết quả.

- Các nhóm khác nhận xét.

- GV tổ chức cho HS thảo luận 3 câu hỏi:

+ Hồ Quý Ly là người như thế nào?

+ Ông đã làm gì?

+ Hành động truất quyền vua của Hồ Quý Ly có hợp với lòng dân hay không? Vì sao?

=> Bài học: Ghi bảng.

3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà học bài, chuẩn bị bài sau.

HS: Hồ Quý Ly là 1 vị quan đại thần có tài.

- Ông đã thực hiện nhiều cải cách.

- Hành động truất quyền vua là hợp với lòng dân vì các vua cuối thời nhà Trần chỉ lo ăn chơi sa đọa làm cho tình hình đất nước ngày càng xấu đi, và Hồ Quý Ly có nhiều cải cách tiến bộ.

HS: 3 em đọc bài học.

## Buổi chiều:

### Kỹ thuật

## *Lợi ích của việc trồng rau, hoa*

### I. Mục tiêu:

- HS biết ích lợi của việc trồng rau, hoa.
- Yêu thích công việc trồng rau, hoa.

### II. Đồ dùng:

- Tranh minh họa, sưu tầm một số cây rau, hoa.

### III. Các hoạt động dạy học:

#### *1. Giới thiệu:*

#### *2. Hoạt động 1: GV hướng dẫn HS tìm hiểu về lợi ích của việc trồng rau, hoa.*

- GV treo tranh hình 1 SGK.

? Nêu ích lợi của việc trồng rau

HS: Quan sát để trả lời câu hỏi.

- Dùng làm thức ăn, cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho con người, làm thức ăn cho vật nuôi.

? Gia đình em thường sử dụng những loại rau nào làm thức ăn

- Rau muống, rau dền, rau cải...

? Rau được sử dụng như thế nào

- Luộc, xào, canh...

? Rau còn sử dụng làm gì

- Bán, xuất khẩu, chế biến thực phẩm.

- GV hướng dẫn HS quan sát hình 2 và đặt câu hỏi tương tự.

#### *3. Hoạt động 2: GV hướng dẫn HS tìm hiểu điều kiện, khả năng phát triển cây rau, hoa ở nước ta.*

- GV chia nhóm.

HS: Thảo luận nhóm theo nội dung 2 SGK.

+ Nêu đặc điểm khí hậu ở nước ta?

- Khí hậu nóng, ẩm, thuận lợi cho rau, hoa phát triển.

+ Nêu những loại cây rau, hoa dễ trồng ở nước ta mà em biết?

- rau muống, cải cúc, cải xoong, xà lách, hoa hồng, hoa thực dược, hoa cúc...

=> Rút ra ghi nhớ ghi bảng.

| HS: Đọc ghi nhớ.

#### **4. Nhận xét dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về thực hành và chuẩn bị bài sau.

### **Tiếng Anh**

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

### **Hoạt động ngoài giờ**

**Nghe kể chuyện về di tích lịch sử , văn hoá,**

**bảo tàng quê hương**

#### **I. Mục tiêu:**

- Nghe và nhớ các câu chuyện về lịch sử văn hoá quê hương.
- Giáo dục lòng tự hào, niềm hãnh diện về quê hương mình.
- Có những việc làm góp phần bảo vệ các di tích lịch sử, các phong tục tập quán của quê hương nơi mình đang sống.

#### **II. Đồ dùng dạy học:**

Tư liệu, tranh ảnh.

#### **III. Các hoạt động dạy học:**

##### **1. Kiểm tra:**

##### **2. Dạy bài mới:**

- + Nghe kể chuyện về di tích lịch sử , văn hoá của tỉnh Vĩnh Phúc:
- Gv chuẩn bị tư liệu về Vĩnh Phúc.
- Giới thiệu một số tranh ảnh điểm di tích lịch sử, và một số tranh ảnh về các điểm văn hoá du lịch của Vĩnh Phúc.
- + Thi vẽ tranh mô tả những di tích lịch sử, những điểm văn hoá, du lịch.
- + Vui văn nghệ: Hát, múa những bài hát ca ngợi quê hương đất nước.

HS theo dõi, ghi nhớ.

HS hào hứng tham gia.

##### **3. Củng cố , dặn dò:**

- Nhận xét giờ học.
- Về nhà sưu tầm những câu chuyện về văn hoá, lịch sử của địa phương.

**Thứ ba ngày 30 tháng 12 năm 2014**

## Buổi sáng:

### Chính tả (Nghe viết)

## *kim tự tháp ai cập*

### I.Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng chính tả, trình bày đúng đoạn văn *Kim tự tháp Ai Cập*.
- Làm đúng các bài tập phân biệt những từ ngữ có âm, vần dễ lẫn s /x; iêc/iê.

### II.Đồ dùng dạy - học:

Bảng nhóm.

### III.Các hoạt động dạy - học:

#### A.Mở đầu:

GV cho học sinh xem 1 số vở viết chữ đẹp để học tập..

#### B.Dạy bài mới:

##### 1.GV giới thiệu bài:

##### 2.Hướng dẫn HS nghe- viết:

- GV đọc bài chính tả cần viết.

? Đoạn văn nói lên điều gì

- GV nhắc HS ghi tên bài giữa vở.
- GV đọc từng câu cho HS viết vào vở.
- GV đọc lại bài chính tả 1 lượt.

- GV nêu nhận xét chung.

##### 3. Hướng dẫn HS làm bài tập:

+ Bài 2: Ghi nội dung bài.

- GV và cả lớp nhận xét, chốt lại lời giải.

+ Bài 3a:

- GV dán bảng nhóm.
- GV cùng cả lớp chốt lại lời giải đúng.

4.Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học. Y/c HS về học và chuẩn bị bài sau.

HS: Theo dõi SGK.

- Đọc thầm lại đoạn văn, chú ý những từ cần viết hoa, những từ dễ viết sai.
- Ca ngợi Kim tự tháp là 1 công trình kiến trúc vĩ đại của người Ai Cập cổ đại.

HS: Gấp SGK, nghe GV đọc bài để viết vào vở.

HS: Nghe và soát lỗi.

- Đổi vở kiểm tra chéo.

-4 nhóm lên bảng thi tiếp sức: gạch những chữ viết sai chính tả.

-1 HS thay mặt nhóm đọc đoạn văn hoàn chỉnh.

HS: Sửa theo lời giải đúng: Sinh vật- biết - sáng tác- tuyệt mỹ- xứng đáng.

-Đọc yêu cầu và làm bài vào vở bài tập

- 3 HS lên bảng thi làm.

<i>Viết đúng</i>	<i>Viết sai</i>
Sáng sửa	Sắp sếp
Sản sinh	Tinh sảo
Sinh động	Bỏ xung

## Toán

### ***Luyện tập***

#### **I.Mục tiêu:**

Giúp HS rèn kỹ năng:- Chuyển đổi các đơn vị đo diện tích.

- Tính toán và giải bài toán có liên quan đến diện tích theo đơn vị đo  $\text{km}^2$

#### **II.Đồ dùng dạy học.**

Bảng nhóm.

#### **III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

##### **A.Kiểm tra bài cũ:**

##### **B.Dạy bài mới:**

##### **1.Giới thiệu:**

##### **2.Hướng dẫn luyện tập:**

+ Bài 1: Cho HS nhắc lại mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích.  
- GV cùng cả lớp nhận xét, chữa bài.

+ Bài 2: Y/c HS đổi các số đo ra cùng đơn vị và tự làm bài.

a.Diện tích khu đất là:

$$5 \times 4 = 20 \text{ (km}^2\text{)}.$$

Đáp số: 20  $\text{km}^2$

- GV cùng cả lớp nhận xét:

+ Bài 3: GV yêu cầu HS đọc kỹ đề bài và tự làm bài.

GV cùng cả lớp nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

+ Bài 4:

- GV và cả lớp nhận xét:

+ Bài 5: GV yêu cầu HS đọc kỹ từng câu của bài toán và quan sát kỹ biểu đồ mật độ dân số để trả lời câu hỏi.

HS: Đọc yêu cầu của bài và tự làm.

- 3 HS lên bảng làm. Lớp làm vở.

$$530 \text{ dm}^2 = 53000 \text{ cm}^2$$

$$84600 \text{ cm}^2 = 84 \text{ dm}^2.$$

$$13 \text{ dm}^2 \cdot 29 \text{ cm}^2 = 1329 \text{ cm}^2.$$

$$300 \text{ dm}^2 = 3 \text{ m}^2.$$

HS: Đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, tìm cách giải.

- 2 em lên bảng giải. Lớp làm vở.

b. Đổi 8 000 m = 8 km.

Diện tích khu đất là:

$$8 \times 2 = 16 \text{ (km}^2\text{)}$$

Đáp số: 16  $\text{km}^2$

HS: 1 em đọc đề bài, cả lớp đọc thầm và làm bài vào vở.

-2 em trình bày lời giải.

**HS: 1 em đọc đề bài, cả lớp đọc thầm và làm bài vào vở.**

**-Một em làm bảng nhóm.**

**-Dán bảng và trình bày.**

Giải:

Chiều rộng của khu đất là:

$$3 : 3 = 1 \text{ (km)}$$

Diện tích khu đất là:

$$3 \times 1 = 3 \text{ (km}^2\text{)}$$

Đáp số: 3  $\text{km}^2$ .

HS: Đọc yêu cầu, quan sát biểu đồ và trả lời câu hỏi.

- a. Hà Nội là thành phố có mật độ dân số lớn nhất.  
 b. Mật độ dân số ở TP Hồ Chí Minh gấp khoảng 2 lần mật độ dân số ở Hải Phòng.  
 - GV chữa bài cho HS.

3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

## Luyện từ và câu

### *Chủ ngữ trong câu kể □ Ai làm gì? □*

#### I. Mục tiêu:

- HS hiểu cấu tạo và ý nghĩa của bộ phận chủ ngữ trong câu kể □ Ai làm gì? □.
- Biết xác định bộ phận chủ ngữ trong câu, biết đặt câu với bộ phận chủ ngữ cho sẵn.

#### II. Đồ dùng dạy học:

Phiếu học tập.

#### III. Các hoạt động dạy - học:

A. Kiểm tra bài cũ:

GV gọi HS đọc ghi nhớ bài trước.

B. Dạy bài mới:

#### **1. Giới thiệu bài:**

#### **2. Phần nhận xét:**

- GV dán phiếu lên bảng đã viết sẵn nội dung đoạn văn.

- GV và cả lớp nhận xét, chốt lời giải đúng.

- 1 HS đọc nội dung bài tập, cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, từng cặp trao đổi, trả lời lần lượt 3 câu hỏi.  
 HS lên bảng làm bài, đánh dấu vào đầu những câu kể, gạch 1 gạch dưới chủ ngữ, trả lời miệng câu hỏi 3, 4.

<i>Các câu kể Ai làm gì?</i>	<i>ý nghĩa</i>	<i>Loại từ ngữ tạo thành chủ ngữ</i>
Câu 1: Chủ ngữ là: 1 đàn ngỗng	Chỉ con vật	Cụm danh từ
Câu 2: Chủ ngữ là: Hùng	Chỉ người	Danh từ
Câu 3: Chủ ngữ là: Thắng	Chỉ người	Danh từ
Câu 5: Chủ ngữ là: Em	Chỉ người	Danh từ
Câu 6: Đàn ngỗng	Chỉ con vật	Cụm danh từ

#### **3. Phần ghi nhớ:**

- 3- 4 HS đọc ghi nhớ trong SGK.  
 - 1 HS phân tích 1 ví dụ minh họa nội dung ghi nhớ.

#### **4. Phần luyện tập:**

+ Bài 1:

HS: Đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm và làm vào vở bài tập.



- GV dán phiếu ghi sẵn đoạn văn lên bảng.
  - GV và cả lớp chốt lời giải đúng:
    - Câu 3: Trong rừng, chim chóc hót véo von.
    - Câu 4: Thanh niên lên rẫy.
    - Câu 5: Phu nữ giặt giũ bên những giếng nước.
    - Câu 6: Em nhỏ đùa vui trước sà nhà.
    - Câu 7: Các cụ già chụm đầu bên những chén rượu cần.
  - + Bài 2: GV gọi nhiều HS đặt câu.
  - + Bài 3:
- HS: 3 em lên bảng làm vào phiếu.
- Đánh dấu vào đầu mỗi câu kể.
  - Gạch 1 gạch dưới bộ phận được in đậm.
- HS: Đọc yêu cầu và tự làm.
- HS: Đọc yêu cầu bài tập, quan sát tranh minh họa.
- 1 em khá giỏi làm mẫu.
  - Nói tiếp đọc đoạn văn.

5. Củng cố, dặn dò:

- HS nhắc lại nội dung ghi nhớ. Nhận xét giờ học, về nhà học bài.

## Khoa học

### *Tại sao có gió?*

#### I. Mục tiêu:

- HS biết làm thí nghiệm chứng minh không khí chuyển động tạo thành gió.
- Giải thích tại sao có gió.
- Giải thích tại sao ban ngày gió từ biển thổi vào đất liền, ban đêm gió từ đất liền thổi ra biển.

#### II. Đồ dùng:

Chong chóng.

#### III. Các hoạt động dạy - học:

##### **A. Kiểm tra bài cũ:**

Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

##### **B. Dạy bài mới:**

###### *1. Giới thiệu:*

###### *2. Hoạt động 1: Chơi chong chóng.*

- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm. Cả nhóm xếp thành 2 hàng quay mặt vào nhau đứng yên và giờ chong chóng về phía trước. Nhận xét xem chong chóng của mỗi người có bay không? Giải thích tại sao?
- HS: Các nhóm chơi chong chóng và tìm hiểu xem:
- + Khi nào chong chóng không quay.
  - + Khi nào chong chóng quay.
  - + Khi nào chong chóng quay nhanh, quay chậm.
  - Đại diện các nhóm lên báo cáo xem chong chóng của bạn nào quay nhanh, quay chậm và giải thích.

- GV kết luận: Khi ta chạy, không khí xung quanh ta chuyển động tạo ra gió. Gió thổi làm chong chóng quay. Gió thổi mạnh làm chong chóng quay nhanh. Gió thổi yếu làm chong chóng quay chậm. Không có gió chong chóng không quay.

### **3.Hoạt động 2: Tìm hiểu nguyên nhân gây ra gió.**

- GV chia nhóm, đề nghị các nhóm đọc mục thực hành trang 74 SGK.

HS: Các nhóm đọc hướng dẫn SGK.  
-Đại diện các nhóm trình bày KQ.

- GV cùng cả lớp nhận xét, kết luận:

=> Không khí chuyển động từ nơi lạnh đến nơi nóng. Sự chênh lệch nhiệt độ của không khí là nguyên nhân gây ra sự chuyển động của không khí. Không khí chuyển động tạo thành gió.

### **4.Hoạt động 3: Tìm hiểu nguyên nhân gây ra sự chuyển động của không khí trong tự nhiên.**

- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp.

HS: Làm việc theo cặp, đọc thông tin ở mục “Bạn cần biết” để giải thích câu hỏi: Tại sao ban ngày gió từ biển thổi vào đất liền và ban đêm gió từ đất liền thổi ra biển?

- Thay nhau hỏi và chỉ vào hình để làm rõ câu hỏi trên.

- Đại diện nhóm lên trình bày.

- GV và cả lớp nhận xét, đi đến kết luận: Sự chênh lệch nhiệt độ vào ban ngày và ban đêm giữa biển và đất liền làm cho chiều gió thay đổi giữa ngày và đêm.

### **3.Củng cố - dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học và chuẩn bị bài sau.

### **Buổi chiều:**

### **Đạo đức**

## ***kính trọng và biết ơn người lao động (Tiết 1)***

### **I.Mục tiêu:**

- HS nhận thức vai trò quan trọng của người lao động.
- Biết bày tỏ sự kính trọng và biết ơn đối với những người lao động.

### **II.Đồ dùng:**

Bảng nhóm.

### **III.Các hoạt động dạy- học chủ yếu:**

1.Giới thiệu và ghi đầu bài:

#### **2.Thảo luận truyện:**

- GV kể chuyện “Buổi học đầu tiên”.

HS: 1 em kể lại.

- Thảo luận theo 2 câu hỏi SGK.

- GV kết luận: Cần phải kính trọng mọi người lao động dù là những người lao động bình thường nhất.

### 3.Thảo luận nhóm đôi (bài 1):

- GV nêu yêu cầu bài tập.

- Các nhóm thảo luận theo yêu cầu.
- Đại diện từng nhóm lên trình bày.
- Cả lớp trao đổi tranh luận.

- GV kết luận:

+ Nông dân, bác sĩ, người giúp việc, lái xe ôm, giám đốc công ty, nhà khoa học, người đạp xích lô, giáo viên, kĩ sư tin học, đều là những người lao động trí óc hoặc chân tay.  
+ Những người ăn xin, những kẻ buôn bán ma túy, buôn bán phụ nữ không phải là những người lao động vì những việc làm của họ không mang lại lợi ích, thậm chí còn có hại cho xã hội.

### 4.Thảo luận nhóm (bài 2 SGK):

- GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm thảo luận.

- Các nhóm làm việc, ghi vào bảng nhóm.
- Đại diện từng nhóm lên trình bày.

TT	Người lao động	ích lợi mang lại cho XH

- GV kết luận: Mọi người lao động đều mang lại lợi ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

### 5.Làm việc cá nhân (bài 3 SGK):

- GV nêu yêu cầu bài tập.

- HS: Làm bài tập.
- Trình bày ý kiến, cả lớp trao đổi, bổ sung.

- GV kết luận: + Các việc làm a, c, d, đ, e, g là thể hiện sự kính trọng, biết ơn người lao động.

+ Các việc làm b, h là thiếu kính trọng người lao động.

- Gọi 1, 2 HS đọc ghi nhớ SGK.

6.Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học.Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

## Luyện tiếng việt

### *Luyện đọc: Bốn anh tài*

#### I.Mục tiêu:

- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể khá nhanh, nhấn giọng những từ ngữ ca ngợi tài năng, sức khỏe, nhiệt thành làm việc nghĩa của bốn cậu bé.

- Hiểu nội dung: Ca ngợi sức khỏe, tài năng, lòng nhiệt thành làm việc nghĩa của bốn anh em Cầu Khây.

#### II.Đồ dùng dạy - học:

Tranh minh họa SGK.

#### III.Các hoạt động dạy và học:

A.Bài cũ:

B.Dạy bài mới: